

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUANG BÌNH
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HNGĐ - ST
Ngày 15/4/2025
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUANG BÌNH, TỈNH HÀ GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Hoàng Trung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trung Thọ
2. Bà Nguyễn Thị Mai Hương

Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Thái Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quang Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Quan Thị Tuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 76/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con chung theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Thảo Thị D, sinh năm 2003; nơi cư trú: Thôn Th, thị trấn Y, huyện Qu, tỉnh Hà Giang; số CCCD: 002303009035, cấp ngày 05/6/2024, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; vắng mặt.

Bị đơn: Anh Lý Văn C, sinh ngày 24/10/2000; nơi cư trú: Thôn Th, thị trấn Y, huyện Qu, tỉnh Hà Giang; số CCCD: 002200006625, cấp ngày 17/06/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 14/10/2024 và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Thảo Thị D trình bày:

1. Về quan hệ hôn nhân

Chị và anh Lý Văn C chung sống với nhau từ cuối năm 2019, đến ngày 22/7/2021 thì đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Yên Bình, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang, kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn chung sống hạnh

phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng về quan điểm, không tìm được tiếng nói chung, không bảo ban được nhau và hay xảy ra cãi vã xung đột, khi mâu thuẫn xảy ra hai vợ chồng đã cố gắng khắc phục để hàn gắn nhưng không có kết quả, đến nay tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống ly thân từ tháng 6 năm 2023 đến nay không còn quan tâm đến nhau nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lý Văn C.

2. Về con chung:

Chị và anh Lý Văn C có một con chung là cháu Lý Thị Thanh Ch, sinh ngày 27/5/2020, hiện tại cháu Ch đang sống cùng anh C. Khi ly hôn chị đề nghị giao cho anh C là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, chị không phải cấp dưỡng nuôi con

3. Về phân tài sản, công nợ: Chị D trình bày: Quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung, công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại phiên tòa anh Lý Văn C trình bày:

1. Về quan hệ hôn nhân: Việc đăng ký kết hôn đúng như chị D đã trình bày, về mâu thuẫn vợ chồng nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do vợ, chồng ghen tuông vô cớ, không tin tưởng nhau nên dẫn đến vợ chồng cãi chửi nhau, chị D trình bày đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2023 đến nay là đúng thực tế. Do mâu thuẫn vợ chồng đến nay tình cảm không còn, chị D xin ly hôn với anh, anh nhất trí yêu cầu xin ly hôn của chị D.

2. Về con chung:

Anh và chị D có một con chung là cháu Lý Thị Thanh Ch, sinh ngày 27/5/2020, hiện tại cháu Ch đang sống cùng anh. Khi ly hôn chị đề nghị giao cho anh là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục không yêu cầu chị D phải cấp dưỡng nuôi con

3. Về phân tài sản, công nợ: Không có tài sản chung, công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại các biên bản xác minh ngày 16/10/2024 và ngày 05/3/2025 ông Lý Chính M là bố đẻ của anh C, hiện đang chung sống cùng địa chỉ với anh C cho biết: Anh C hiện nay không ở nhà mà đi làm công nhân cho một công ty ở tỉnh Vĩnh Phúc, làm công việc gì thì ông không biết, cũng không biết địa chỉ cụ thể của công ty anh C làm, nhưng anh C vẫn thường xuyên liên lạc với gia đình qua điện thoại, từ tháng 10 năm 2024 đến nay anh C không về nhà. Về mâu thuẫn của vợ chồng chị D, anh C thì ông không nắm được nguyên nhân nhưng xác nhận vợ chồng chị D anh C có xảy ra mâu thuẫn, 02 năm nay chị D không về gia đình ông nữa; Về con chung chị D, anh C có một con chung là cháu Lý Thị Thanh Ch, sinh ngày 27/5/2020, cháu Ch hiện nay đang sống cùng anh C, nhưng anh C đi làm có nhờ ông và bà Vàng Thị Á là ông bà nội của cháu Ch chăm sóc, nuôi dưỡng, hàng ngày ông với bà Á vẫn chăm sóc cháu đảm bảo cho cháu sinh hoạt đầy đủ, bình thường và cho cháu đi học mầm non tại

Trường Mầm non Thôn Th, thị trấn Y, huyện Qu. Nay chị D anh C giải quyết ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn cho anh chị theo quy định, về việc nuôi con chung đề nghị giao cho anh C là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ch, còn anh C có nhờ ông và bà Áng thì ông bà tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Ch giúp anh C và bảo đảm cho cháu đi học và sinh hoạt đầy đủ.

- Tại biên bản xác minh ngày 16/10/2024 ông Xìn Văn H là trưởng Thôn Th, thị trấn Y, huyện Qu, tỉnh Hà Giang và ông Hoàng Trọng C là Trưởng Công an thị trấn Y, huyện Qu, tỉnh Hà Giang cho biết: Qua kiểm tra hệ thống dữ liệu dân cư quốc gia thì anh Lý Văn C, sinh năm 2000 có nơi cư trú tại thôn Th, thị trấn Y, huyện Qu, tỉnh Hà Giang nhưng anh C là lao động tự do và hiện tại anh C vắng mặt tại nơi cư trú và không rõ thời điểm trở về, anh C cũng không làm thủ tục tạm vắng tại nơi cư trú. Về mâu thuẫn vợ chồng anh C chị D thì chị D anh C chung sống với nhau từ năm 2019, đến ngày 22/7/2021 mới đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Yên Bình, do vợ chồng có xích mích dẫn đến mâu thuẫn, nay chị D đã chuyển đến sinh sống cùng với bố mẹ đẻ tại thôn Kh, xã B, huyện Qu, còn cụ thể hoàn cảnh gia đình và nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn, do chị D anh C không đề nghị hòa giải cơ sở nên chính quyền địa phương không nắm được. Về con chung chị D anh C có một con gái là Lý Thị Thanh Ch, sinh ngày 27/5/2020, hiện nay cháu đang sinh sống cùng ông bà nội cháu tại Thôn Th, thị trấn Y, huyện Qu, tỉnh Hà Giang.

- Tại biên bản xác minh ngày 05/3/2025 bà Nguyễn Thị Th là Giáo viên điểm trường Mầm non Thôn Th, thị trấn Y, huyện Qu cho biết: Cháu Lý Thị Thanh Ch đang là học sinh tại điểm trường Mầm non Thượng Sơn, thị trấn Yên Bình lớp 3-5 tuổi do bà là giáo viên chủ nhiệm, hàng ngày cháu Ch được ông nội cháu là ông Lý Chính M đưa cháu Ch đi học đầy đủ, cháu Ch có chế độ ăn trưa ở lớp, chế độ ăn buổi trưa của cháu là 75.000đ/tuần. Ngoài chế độ ăn của cháu thì cháu Ch còn phải đóng góp một số khoản khác, gia đình cháu Ch đều đóng góp đầy đủ. Trường đã đảm bảo chế độ học hành và sinh hoạt của cháu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình phát biểu: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa đã thực hiện đúng quy định pháp. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, không có mặt để tự khai theo thấy giấy triệu của Tòa án, không có mặt tại phiên họp công khai chứng cứ và phiên hòa giải nhưng có mặt tại phiên tòa.

Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 53, khoản 1 Điều 56; các Điều 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn của chị Thảo Thị D; Giao cháu Lý Thị Thanh Ch, sinh ngày 27/5/2020 cho anh Lý Văn C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu Ch đủ 18 tuổi. Chị D không phải cấp dưỡng nuôi cháu Ch; Về phần tài sản, công nợ không xem xét đến và buộc đương sự phải chịu án phí dân sự ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án: Nguyên đơn chị D khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn với anh C và việc nuôi con chung của vợ chồng. Do đó Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “*ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” và bị đơn anh Lý Văn C cư trú tại Thôn Th, thị trấn Y, huyện Qu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Thảo Thị D và anh Lý Văn C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Bình, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị D và anh C là hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Về nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng chị D và anh C đều xác nhận vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng không tin tưởng nhau dẫn đến cãi chửi nhau. Nay mâu thuẫn không khắc phục được, cuộc sống chung không có hạnh phúc, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2023 đến nay, vi phạm nghĩa vụ vợ chồng. Chị D đề nghị được ly hôn với anh C là có căn cứ, đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình là có cơ sở, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị D và anh C cùng xác nhận có một con chung là cháu Lý Thị Thanh Ch. Chị D đề nghị Tòa án giải quyết cho anh C là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lý Thị Thanh Ch, chị không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh C nhất trí về quan điểm của chị D về giải quyết con chung đề nghị cho anh được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ch, chị D không phải cấp dưỡng nuôi con. Quan điểm của các bên về con chung phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự đều xác nhận không có tài sản chung, công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[5].Về án phí: Chị Thào Thị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn và tranh chấp nuôi con của chị Thào Thị D.

2. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Thào Thị D được ly hôn với anh Lý Văn C.

3. Về con chung: Giao cho anh Lý Văn C là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lý Thị Thanh Ch, sinh ngày 27/5/2020 cho đến khi cháu Ch đủ 18 tuổi, chị D không phải cấp dưỡng nuôi cháu Ch.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

4. Tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

5. Về án phí: Chị Thào Thị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002359 ngày 14/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho chị D, anh C biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang;
- Các đương sự;
- CC THADS huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang;
- UBND TT Yên Bình, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang (Nơi ĐKKH);

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)
Đinh Hoàng Trung**

- Lưu HS - Lưu bộ phận .

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Hoàng Trung